

Bản án số: 124/2019/HSST

Ngày: 07/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Hoàng;

2/ Bà Phạm Thị Nhung;

Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Mạnh Hải là Thư ký Tòa án nhân dân quận quận T, Thành phố H;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 07 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận quận T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2019/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LƯU VĂN T**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985 tại Q; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 363/6/47 Đ, phường B, quận B, Thành phố H; Chỗ ở: 363/6/47 Đ, phường B, quận B, Thành phố H; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn C và bà Hồ Thị X; Vợ: Thái Thị Tân S, sinh năm 1989; Con: có một con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại;

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

1/ Chị Đoàn Bảo T, sinh năm 1989;

2/ Bé Lưu Trí N, sinh ngày 29/3/2016;

Người đại diện hợp pháp cho bé N là anh Lưu Chung N, sinh năm 1983 (cha ruột);

Cùng địa chỉ: 61 N, phường T, quận quận T, Thành phố H;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Lưu Chung N, sinh năm 1983 ngụ tại địa chỉ 61 N, phường T, quận quận T, Thành phố H;

(anh N, chị T có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 01/2019 Lưu Văn T phát sinh mâu thuẫn với anh Lưu Chung N do anh N nhiều lần đến nhà số 363/6/47 Đ, phường B, quận B để đòi tiền nợ anh Lưu Văn T (anh ruột T) đồng thời trong thời gian này gia đình T bị tạt sơn nên nghi ngờ anh N gây ra. Đến sáng ngày 31/01/2019 trong lúc dọn phòng kho, T thấy số thuốc nổ đã pha chế cách đây bốn năm theo tỷ lệ 75% lượng KCLO₃, 10% lưu huỳnh, 15% bột than còn khoảng 70 gram thuốc nổ nên nảy sinh ý định gây thương tích cho gia đình anh N và tiến hành gài thuốc nổ vào Micro mini hát Karaoke cụ thể như sau:

T lấy một cái Micro Karaoke mua trước đó khoảng 01 tháng rồi dùng cây dũa nhọn cạy lớp nhựa che 08 con ốc nhỏ của phần thân Micro (dạng hình hộp vuông chứa loa), tiếp đó dùng tuốc nơ vít nhỏ tháo ốc bỏ loa ra ngoài, chỉ giữ mạch điện rồi cắt vỏ lon nước ngọt (trà bí đao hiệu Wonderfarm) làm đôi lồng vào nhau, tiếp đó T lấy một lượng nhỏ thuốc nổ để dưới nền gạch thử 02 lần liên tiếp (hai đầu dây điện tiếp xúc thuốc nổ, hai đầu còn lại tiếp xúc pin) đều thành công (thuốc nổ vẫn còn hoạt động, có lửa phát sáng, khói trắng). Sau đó, T tiến hành dùng đầu nhọn của cây dũa cắt bốn (04) lõi dây điện (màu xanh, đen, hồng và trắng) từ dây cáp màu trắng (có sẵn khi mua Micro) rồi đầu vào mạch điện từ nguồn điện pin qua công tắc on/off (T sử dụng mỏ hàn chì để chập cố định các mối điện trên mạch), 02 đầu tóc dây đồng T cố định bằng mỏ hàn chì rồi luồn vào bên trong vỏ lon nước ngọt (qua miệng lỗ phía trên của lon) tiếp xúc với thuốc nổ, T dùng băng keo đen quấn chặt toàn bộ vỏ lon nước ngọt rồi sử dụng đồng hồ đo điện thử đo dòng điện trên mạch, kết quả hoạt động bình thường, tiếp đó T bỏ lon nước ngọt đựng thuốc nổ cùng mạch điện vào phần thân của Micro rồi bỏ vào trong cùng một (01) cục pin rời và một (01) dây cáp màu trắng.

Đến khoảng 14 giờ ngày 03/02/2019 T dùng thuê bao số 0916936904 gọi vào số điện thoại 0971280463 của anh Võ Nguyễn H (nhân viên giao hàng Grap) đặt giao hàng. T đã đưa cho anh H một (01) cái hộp bên trong có một (01) Micro điện tử có cài thuốc nổ bên trong gửi tới địa chỉ nhà anh N số 61 N, phường T, quận Tân T. Sau khi nhận hàng, chị Đoàn Bảo T (vợ anh N) mở gói hàng ra và bật nút nguồn nhưng Micro không hoạt động. Sau đó, chị T ngồi trên giường gỗ tại phòng khách, tay trái cầm Micro cách mặt khoảng 35 cm, cách đùi khoảng 15 cm, lúc này bé Lưu Trí N sinh ngày 29/3/2016 (con của chị T) đứng sát bên trái chị T, anh N đứng phía sau cách chị T 0,5 mét rồi chị T cầm dây điện và dùng tay phải bấm nút nguồn (on) bất ngờ Micro phát nổ gây thương tích cho chị T và bé N, riêng anh N không bị thương tích gì. Sau đó, chị T, bé N được đưa đi điều trị thương tích rồi đến Công an trình báo.

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 127/TgT.19 ngày 27/02/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố H kết luận thương tích của Đoàn Bảo T: Bỏng da nông rải rác trên cơ thể, đã được điều trị, hiện còn các sẹo tăng giảm sắc tố da tại: Vùng ngực phải; Mặt trước cánh tay, cẳng tay trái; Mặt trước cẳng tay phải; Kẽ ngón I, II bàn tay phải; Mặt trước đùi gối phải; Vùng gối trái; Tình trạng ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13 %. Các thương tích do bỏng nhiệt gây ra.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 128/TgT.19 ngày 27/02/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố H kết luận thương tích của Lưu Chí N: Bỏng da nông rải rác trên cơ thể, hiện còn nhiều vết tăng giảm sắc tố da bằng phẳng, mờ, rải rác tại: Vùng bụng trái; Mặt sau cẳng tay cổ tay phải; Mặt trước cẳng tay trái; Cẳng chân, mu bàn chân phải; Vùng đùi, gối cẳng chân trái; Mặt trước cổ chân mu bàn chân trái; Tình trạng ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lưu Trí N là 13 %. Các thương tích do bỏng nhiệt gây ra.

Tại bản kết luận giám định số 1219/C09B ngày 04/02/2019 của Viện khoa học hình sự Thành phố H kết luận: Trên các mẫu vật gửi giám định có tìm thấy dấu vết của hỗn hợp thuốc pháo loại tự chế. Thành phần chính gồm Kaliclorat ($KClO_3$); Lưu huỳnh (S) và bột than. Cơ chế gây nổ: Thiết bị nổ tự tạo được kích nổ bằng cách khi cung cấp nguồn điện (mở công tắc) sẽ làm thông mạch điện đốt nóng dây may-so hoặc gây ngắn mạch điện tạo nguồn nhiệt lập tức đốt cháy hỗn hợp thuốc pháo gây nổ.

Theo công văn số 235/CV/C09B ngày 12/7/2019 của Viện khoa học hình sự Thành phố H giải thích Kết luận giám định số 1219/C09B ngày 04/12/2019: Hỗn hợp thuốc pháo loại tự chế là vật liệu nổ tự chế.

*** Vật chứng:**

- Thu giữ tại hiện trường: một lượng nhỏ chất bột màu đen; một (01) lon nước ngọt (trà bí đao) bị biến dạng ám khói; một (01) mảnh băng keo đen; (01) dây cáp (dạng dây xạc điện thoại); một (01) ổ điện có dây điện kết nối nguồn điện; một (01) micro điện tử (karaoke) bị biến dạng và bung rời; một (01) mạch điện tử micro; một (01) cục pin mã XN 18650 1500 mAh 3.7 U (còn nguyên vẹn); hai (02) mảnh nhựa trắng (bộ phận phần thân micro); một (01) pin điện thoại di động có chữ HuaWei;

- Thu giữ nơi ở của Lưu Văn T: một (01) điện thoại di động Huawei SCL-U31 màu vàng có số Imei: 860710034896970, T dùng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội; một (01) vỏ lon nước ngọt T dùng để đựng vật liệu nổ bỏ vào trong Micro; một (01) áo sơ mi dài tay màu xanh trắng, một (01) quần Jean lưng là trang phục T mặc khi đi giao chiếc micro chứa chất gây nổ cho nhân viên Grap;

- Thu giữ tại nhà của chị Võ Thị H (vợ anh Lưu Văn T - anh trai T): một (01) mỏ hàn chì cán màu xanh có chữ Electric Soldering Iron; một (01) cuộn chì hàn; một (01) tua vít dài 08 cm có cán màu xanh; một (01) dũa sắt dẹp dài 12 cm; một (01) đồng hồ đo điện Pro'sKit MT-3266; ba (03) sợi dây điện bằng lõi đồng (gồm 02 sợi màu trắng và 01 sợi màu đỏ) dài khoảng 08 - 15 cm; một (01) hộp nhựa hình chữ nhật và một (01) túi da màu đen. Số đồ vật này T mượn để chế tạo chiếc Micro gây chất gây nổ;

- Thu giữ của bị hại Đoàn Bảo T: một (01) áo sơ mi màu tím, cam, vàng hiệu Marino bị cháy ám khói phần trước ngực; một (01) quần lưng màu tím, cam, vàng bị cháy ám khói ở hai đầu gối là quần áo chị T mặc khi bị gây thương tích.

- Thu giữ của Lưu Chung N: một (01) áo thun màu đỏ ngắn tay bị cháy ám khói phần trước ngực phải; một (01) quần Jean dài màu xanh bị cháy ám khói ở đùi phải là quần áo anh N mặc vào thời điểm micro phát nổ.

Các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân T đang nhập kho theo lệnh nhập kho vật chứng số 201 ngày 22/3/2019.

- Thu giữ của Lưu Văn T: một (01) xe ô tô Kia Morning biển số 51F-40650, số máy G3LAFP, số khung RNYTA52M5GCO72870. Qua xác minh trên do Lưu Văn T

đứng tên sở hữu, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho T;

* Về phần dân sự: Ngày 16/4/2019 bị can Lưu Văn T đã bồi thường số tiền 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng cho bị hại Đoàn Bảo T và Lưu Trí N. Chi T không thắc mắc hay yêu cầu gì thêm, đồng thời làm đơn bãi nại cho bị can Tín.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 24 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận quận T, Thành phố H đã truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận quận T, Thành phố H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận quận T, Thành phố H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, điểm d Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lưu Văn T mức án từ 03 (ba) năm đến 05 (năm) năm tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật;

Bị cáo Lưu Văn T nói lời sau cùng: bị cáo hối hận về việc làm của mình, bản thân bị cáo hiện nay là lao động chính trong gia đình, có một con nhỏ nên mong Hội đồng xét xử xem xét một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội sửa sai làm lại cuộc đời, nuôi dạy con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: bị cáo đã có hành vi cài thuốc nổ vào micro gây thương tích cho chị Đoàn Bảo T với tỷ lệ thương tật là 13 % và cháu Lưu Trí N với tỷ lệ thương tật là 13 % tại nhà số 173/19 K, phường P, quận quận T, Thành phố H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 104 (dẫn chiếu theo điểm a, c Khoản 1 Điều 134) của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi,

bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận quận T, Thành phố H truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hiện nay tình hình an ninh, trật tự, đặc biệt là cách hành xử côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà sẵn sàng gây thương tích cho người khác của một bộ phận thanh niên trong xã hội đang xảy ra ngày càng nhiều và nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và răn đe các đối tượng khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho những người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại, ngoài ra bị cáo có ông ngoại là Hồ H là Liệt sĩ, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và là lao động chính của gia đình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận quận T, Thành phố H đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho những người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại. Tại phiên tòa, người bị hại là chị Đoàn Bảo T và người đại diện hợp pháp của bé Lưu Trí N là anh Lưu Chung N không có bất kỳ yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không có gì phải giải quyết;

[6] Về xử lý vật chứng:

- Một lượng nhỏ chất bột màu đen; một (01) lon nước ngọt (trà bí đao) bị biến dạng ám khói; một (01) mảnh băng keo đen; (01) dây cáp (dạng dây xạc điện thoại); một (01) ổ điện có dây điện kết nối nguồn điện; một (01) micro điện tử (karaoke) bị biến dạng và bung rời; một (01) mạch điện tử micro; một (01) cục pin mã XN 18650 1500 mAh 3.7 U (còn nguyên vẹn); hai (02) mảnh nhựa trắng (bộ phận phần thân micro); một (01) pin điện thoại di động có chữ HuaWei; một (01) vỏ lon nước ngọt; một (01) áo sơ mi dài tay màu xanh trắng, một (01) quần Jean lưng; một (01) mỏ hàn chì cán màu xanh có chữ Electric Soldering Iron; một (01) cuộn chì hàn; một (01) tua vít dài 08 cm có cán màu xanh; một (01) dũa sắt dẹp dài 12 cm; một (01) đồng hồ đo điện Pro'sKit MT-3266; ba (03) sợi dây điện bằng lõi đồng (gồm 02 sợi màu trắng và

01 sợi màu đỏ) dài khoảng 08 - 15 cm; một (01) hộp nhựa hình chữ nhật và một (01) túi da màu đen; một (01) áo sơ mi màu tím, cam, vàng hiệu Marino bị cháy ám khói phần trước ngực; một (01) quần lửng màu tím, cam, vàng bị cháy ám khói ở hai đầu gối; một (01) áo thun màu đỏ ngắn tay bị cháy ám khói phần trước ngực phải; một (01) quần Jean dài màu xanh bị cháy ám khói ở đùi phải. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật chứng của vụ án hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Một (01) điện thoại di động Huawei SCL-U31 màu vàng có số Imei: 860710034896970. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

* Áp dụng điểm d Khoản 3 Điều 134 (dẫn chiếu theo điểm a, c Khoản 1 Điều 134); Điều 38, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Lưu Văn T 03 (ba) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án;

* Áp dụng Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy: Một lượng nhỏ chất bột màu đen; một (01) lon nước ngọt (trà bí đao) bị biến dạng ám khói; một (01) mảnh băng keo đen; (01) dây cáp (dạng dây sạc điện thoại); một (01) ổ điện có dây điện kết nối nguồn điện; một (01) micro điện tử (karaoke) bị biến dạng và bung rời; một (01) mạch điện tử micro; một (01) cục pin mã XN 18650 1500 mAh 3.7 U (còn nguyên vẹn); hai (02) mảnh nhựa trắng (bộ phận phần thân micro); một (01) pin điện thoại di động có chữ HuaWei; một (01) vỏ lon nước ngọt; một (01) áo sơ mi dài tay màu xanh trắng, một (01) quần Jean lửng; một (01) mỏ hàn chì cán màu xanh có chữ Electric Soldering Iron; một (01) cuộn chì hàn; một (01) tua vít dài 08 cm có cán màu xanh; một (01) dũa sắt dẹp dài 12 cm; một (01) đồng hồ đo điện Pro'sKit MT-3266; ba (03) sợi dây điện bằng lõi đồng (gồm 02 sợi màu trắng và 01 sợi màu đỏ) dài khoảng 08 - 15 cm; một (01) hộp nhựa hình chữ nhật và một (01) túi da màu đen; một (01) áo sơ mi màu tím, cam, vàng hiệu Marino bị cháy ám khói phần trước ngực; một (01) quần lửng màu tím, cam, vàng bị cháy ám khói ở hai đầu gối; một (01) áo thun màu đỏ ngắn tay bị cháy ám khói phần trước ngực phải; một (01) quần Jean dài màu xanh bị cháy ám khói ở đùi phải;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước một (01) điện thoại di động Huawei SCL-U31 màu vàng có số Imei: 860710034896970;

Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 201 ngày 22/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận quận T, Thành phố H;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm;

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố H theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. H;
- Phòng PC27 CATP.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương